TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ PHONG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS - ST.
Ngày 20/01/2025.

N H Â N D A N H
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Thảo.**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1 - Ông **Mong Thái Dương.**
2 - Bà **Lô Thị Thúy Hà.**
- Th- ký phiên toà: Ông **Lang Thanh Như** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên toà:
Ông **Lương Hoài Nam** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện QP, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án Hình sự thụ lý số 76/2024/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 11 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Trương Văn H - Sinh năm 1988 tại huyện QC, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản C, xã DL, huyện QC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn U; con bà: Lương Thị T (Đã chết); vợ: Lữ Thị L; con: Có 02 người con. Lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2024. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông **Nguyễn Thái Quỳnh** - Trợ giúp viên pháp lý.

Công tác tại: Chi nhánh số 2 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

+ Người chứng kiến: Anh **Vi Văn M** - Sinh năm: 1970.

Trú tại: Xóm HT, xã CT, huyện QP, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 28 tháng 8 năm 2024, Trương Văn H một mình đón xe ô tô khách đi từ nhà lên huyện Quế Phong mục đích là tìm mua ma túy về sử dụng. Khi lên đến khu vực xã CT, huyện QP, H xuống xe và đi bộ lên bản ML, xã TL, huyện QP. Trên đường đi, H gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua ma túy với người này số tiền là 2 triệu 500 nghìn đồng Hồng phiến và Heroine. Người đàn ông đồng ý và nói H đứng chờ một lúc, sau đó quay lại đưa cho H 01 gói ni lông màu xanh và 01 gói ni lông màu trắng. H mở ra kiểm tra bên trong gói ni lông màu xanh có nhiều viên nén màu hồng và bên trong gói ni lông màu trắng có chứa chất bột màu trắng. Biết là Hồng phiến và Heroine nên H cầm cất dấu vào túi quần phía sau bên phải mà mình đang mặc rồi đi bộ ra xã CT để đón xe khách về nhà. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày 28/8/2024, khi Trương Văn H đang đi bộ về đến khu vực xóm TT, xã CT, huyện QP thì bị Tổ công tác Công an xã CT, huyện QP đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra, H đã tự nguyện lấy trong túi quần phía sau bên phải ra 01 gói ni lông màu xanh có nhiều viên nén màu hồng (Nghi là ma túy Methamphetamin) và 01 gói ni lông màu trắng có chứa chất bột màu trắng (Nghi là ma túy Heroine).

Bản kết luận giám định số: 849/KL - KTHS (Đ2 - MT) ngày 02/09/2024 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận:

"+Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trương Văn H gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacentylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/ NĐ – CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Số chất bột màu trắng (01 gói) thu giữ của Trương Văn H có khối lượng là 3,53 gam (Ba phẩy năm mươi ba gam).

+ Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Trương Văn H gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Số viên nén màu hồng (01 gói) thu giữ của Trương Văn H có tổng khối lượng là 22,08 gam (Hai mươi hai phẩy không tám gam)".

Tổng khối lượng của 02 chất ma túy nêu trên là 25,61 (Hai mươi lăm phẩy sáu mươi mốt gam).

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 28/8/2024, Trương Văn H đang có hành vi cất dấu ma túy trái phép thì bị tổ công tác Công an xã CT, huyện QP, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Trương Văn H là 01 gói Heroine có khối lượng là 3,53 gam (Ba phẩy năm mươi ba gam) và 01 gói Methamphetamine khối lượng là 22,08 gam (Hai mươi hai phẩy không tám gam). Tổng khối lượng của 02 chất ma túy thu giữ của bị cáo là 25,61 (Hai mươi lăm phẩy sáu mươi mốt gam). Mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng.

Cáo trạng số 80/CT - VKS - QP, ngày 20/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QP, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trương Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm n khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QP vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Phong tuyên bố bị cáo phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị áp dụng điểm n khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù; đề nghị xử lý vật chứng; miễn phạt tiền bổ sung; miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ng- ời bào chữa cho bị cáo Trương Văn H không có ý kiến gì tranh luận về tội danh. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm n khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn H mức án từ 07 năm năm tù đến 07 năm 06 tháng tù; miễn phạt tiền bổ sung; miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Trương Văn H không có ý kiến tranh luận hay đối đáp với quan điểm của kiểm sát viên, chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện QP, của Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện QP, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo; người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về nội dung vụ án:* Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 28/8/2024, Trương Văn H đang có hành vi cất dấu ma túy trái phép thì bị tổ công tác Công an xã CT, huyện QP, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Trương Văn H là 01 gói Heroine có khối lượng là 3,53 gam (Ba phẩy năm mươi ba gam) và 01 gói Methamphetamine khối lượng là 22,08 gam (Hai mươi hai phẩy không tám gam). Tổng khối lượng của 02 chất ma túy thu giữ của bị cáo là 25,61 (Hai mươi lăm phẩy sáu mươi mốt gam). Mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng. Vì vậy bị cáo đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* mà tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện, làm ảnh hưởng đến sức khỏe nòi giống của con người, gây ảnh h- ởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo ý thức đ- ợc hành vi của mình là trái pháp luật nh- ng vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm thỏa mãn cơn nghiện thấp hèn của bản thân nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là

nghiêm trọng. Vì vậy cần xét xử nghiêm và lên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo có điều kiện đi cai nghiện, cải tạo bản thân thành người có ích cho gia đình, xã hội và răn đe, phòng ngừa chung tình trạng tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng trong thời gian gần đây trên địa bàn huyện miền núi, biên giới Quế Phong, Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách k H hồng và nhân đạo của nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QP đề nghị xử phạt bị cáo Trương Văn H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm đối với bị cáo là hợp lý.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản gì giá trị để đảm bảo cho việc thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. *Về vật chứng:* Vật chứng thu giữ của bị cáo là 3,53 gam Heroine và 22,08 gam Methamphetamine. Qúa trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong đã lấy 0,53 gam Heroine và 1,12 gam Methamphetamine đi giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét. Số ma túy còn lại là 03 gam Heroine và 20,96 gam Methamphetamin đây là chất nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy và túi ni lông màu xanh, mảnh bao ni lông màu trắng, vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Trương Văn H không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trương Văn H (Theo như lời khai của H) do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo Trương Văn H là đối tượng thuộc diện hộ cận nghèo của Chính Phủ quy định nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trương Văn H** phạm tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy".***

- Căn cứ điểm n khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử Phạt bị cáo **Trương Văn H – 08 năm tù.**

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/8/2024.

- Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư bưu điện được niêm phong nguyên vẹn, bên trong đựng 03 (Không ba) gam ma túy Heroine và 20,96 (Hai mươi phẩy chín mươi sáu) gam Methamphetamine; 01 túi ni lông màu vàng; 01 mảnh bao ni lông màu trắng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Trương Văn H.

Chi tiết được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 12 năm 2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện QP với Chi cục thi hành án dân sự huyện QP, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ các điều 135 và khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Trương Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trương Văn H có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Quế Phong;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Quế Phong;
- Trại tạm giam; trại giam;
- Chi cục THADS huyện Quế Phong;
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu Văn phòng, THAHS; Hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Thảo